|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **PHÚ MỸ** | **KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC: 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN\_LỚP 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian phát đề.)* |

**PHẦN I: Đọc-Hiểu (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

***Khi không còn sử dụng, rác thải nhựa thường bị vứt đi, gây ô nhiễm môi trường****. Nhưng với nhóm học sinh lớp 11 Trường THPT Cao Thắng (Thừa Thiên - Huế), rác thải ấy được tận dụng để làm nên những viên gạch polyme hữu hiệu, đạt chuẩn.*

*[.. ,]Lượng rác thải nhựa thu về khá lớn trở thành nguyên liệu chính để làm gạch. Rác thải được rửa sạch, cắt nhỏ, trộn cùng ximăng, cát sạn và nước, cho vào khuôn đúc (dùng để đúc gạch bêtông thủ công), ép tạo hình từng viên.*

*Đánh giá cao về sự sáng tạo trong việc sử dụng hạt nhựa thải nhằm bảo vệ môi trường nhưng vẫn tạo ra sản phẩm hữu ích cao, đề tài của nhóm đã được hội đồng giám khảo cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh Thừa Thiên - Huế chọn trao giải ba.*

(Trích báo “ Tuổi Trẻ Online” ngày 22/04/2019- “Học sinh lớp 11 làm gạch từ rác thải nhựa”)

Câu 1: Theo văn bản rác thải nhựa vứt đi tận dụng để làm gì?

1. Làm phân bón cây trồng
2. Làm vật dụng trang trí
3. Làm đồ dùng sinh hoạt
4. Làm nên những viên gạch polyme hữu hiệu, đạt chuẩn.

Câu 2: Ngữ liệu trên gợi em liên tưởng đến văn bản nào đã học trong chương trình Ngữ Văn 8 (T1)?

1. Bài toán dân số
2. Chiếc lá cuối cùng
3. Thông tin về ngày trái đất năm 2000
4. Ôn dịch, thuốc lá.

Câu 3: Theo văn bản rác thải nhựa khi tận dụng làm gạch sẽ được:

1. Rửa sạch, cắt nhỏ, trộn cùng ximăng.
2. Rửa sạch, cắt nhỏ, trộn cùng ximăng, cát sạn và nước, cho vào khuôn đúc
3. Rửa sạch, cắt nhỏ, cho vào khuôn đúc
4. Trộn cùng ximăng, cát sạn và nước, cho vào khuôn đúc

Câu 4: Câu nào sau đây có sử dụng biện pháp nói quá?

1. Nó buồn như thắt từng đoạn ruột.
2. Dòng sông long lanh như tấm gương.
3. Dòng sông hiền hòa
4. Dòng sông biết bao kỷ niệm ân tình.

Câu 5: Em có ủng hộ việc sáng tạo sử dụng hạt nhựa thải như trong văn bản không? Vì sao?

Câu 6: Em sẽ có những hành động thiết thực nào góp phần bảo vệ môi trường?

**PHẦN II: Làm văn (6.0 điểm)**

Câu 1 (2 điểm) : Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về tác hại bao bì ni long?

Câu 2 (4 điểm): Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau:

* Thuyết minh về món phở.
* Thuyết minh về bánh chưng.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 8 – Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
|  | 1 | D | 0.5 |
| 2 | C | 0.5 |
| 3 | B | 0.5 |
| 4 | A | 0.5 |
| 5 | Em có ủng hộ việc sáng tạo sử dụng hạt nhựa thải như trong văn bản không? Vì sao? (=> Chấp nhận cách diễn đạt của học sinh theo hướng tích cực, thuyết phục.) | 1.0 |
| 6 | Em sẽ có những hành động thiết thực nào góp phần bảo vệ môi trường? (=> HS trả lời được 2 hành động (Bỏ rác đúng nơi quy định, Hạn chế sử dụng bao bì nhựa, tuyên truyền về tác hại bao bì nhựa…) | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6.0** |
|  | 1 | Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về tác hại bao bì ni long |  |
|  |  | Hình thức:  \* Nội dung:  + Mở đoạn: Giới thiệu khái quát vấn đề. (0.25 điểm)  + Thân đoạn: 1.0 điểm  Giải thích vấn đề (0.25 điểm)  Bàn luận (0.5 điểm)  1 dẫn chứng để làm sáng tỏ lí lẽ (0.25 điểm)  + Kết đoạn: Liên hệ bản thân, kêu gọi hành động (0.25 điểm) | 0.5  (1.5)  0.25  (1.0)  0.25  0.5  0.25  0.25 |
|  | 2 | Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau:   * Thuyết minh về món phở. * Thuyết minh về bánh chưng. |  |
|  |  | a. Đảm bảo bố cục bài văn thuyết minh gồm 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Xác định đúng yêu cầu của đề:  + Thể loại: Thuyết minh  + Nội dung: Bám sát đối tượng thuyết minh  **-** Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  |  | b. Viết được bài văn thuyết minh theo đúng yêu cầu đề.   * HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  1. Mở bài: - Giới thiệu chung về món ăn 2. Thân bài:   + Nguồn gốc  + Nguyên liệu  + Cách chế biến  + Yêu cầu thành phẩm  + Ý nghĩa của món ăn  III.Kết bài: Khẳng định giá trị và ý nghĩa lâu dài của món ăn. | 3.0 |
|  |  | c. Sáng tạo:  - Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt; lời văn sinh động, thực tế… | 0,5 |